

Bản án số: 191/2xx0/HSST
Ngày 27-11-2xx0

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chấn
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn - Thư ký TAND huyện L, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2xx0 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2xx0/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2xx0 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2xx0/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2xx0 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Quang T**; (tên gọi khác: Không); sinh năm 1978; tại: Bắc Giang; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 8, Đồi Mới, xã T, huyện M, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Con ông Tô Văn Hiên, sinh năm 1946, và con bà Nguyễn Thị Cồn, sinh năm 1948; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ 2; vợ là: Giáp Thị Hương, sinh năm 1991; Con: có 01 con, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số xx71 lập ngày 03/8/2xx0 tại Công an huyện L, thành phố Hà Nội; Nhân thân: Bản án số 123/HSST ngày 20/11/20xx của Tòa án ND huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Tô Quang T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; - Bản án phúc thẩm số 609/HSPT ngày 25/11/2010 của Tòa án phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt Tô Quang T 1 năm 6 tháng tù về tội đánh bạc và 7 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp

hình phạt chung của xx bản án bị cáo phải chấp hành là 09 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/11/2016; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 31/7/2xx0, đến ngày 07/8/2xx0 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2- Công an TP. Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 316 X.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2xx0, qua mạng xã hội facebook T có quen người phụ nữ tên là Y ở xã N, huyện L, thành phố Hà Nội. Y có nhờ T mua pháo để đốt vào dịp tết, Y cho T các số điện thoại 0795134808 và 0988900514 của Y, để T liên lạc khi có pháo thì bán cho Y. Đến khoảng tháng 04 năm 2xx0, T mua 36 hộp pháo nổ của một nam thanh niên không rõ nhân thân tại ở ngã tư Kép, M, Bắc Giang với giá 8.000.000 đồng được cất trong xx bao tải dứa màu xanh. Sau khi mua được số pháo trên, T mang về nhà chia số pháo mua được vào 03 thùng giấy Catton sau đó cất giấu vào hòm gỗ tại bếp của gia đình T. Sáng ngày 31/7/2xx0, Y liên lạc vào số điện thoại 0965100908 của T để hỏi mua pháo, T đồng ý bán cho Y 36 hộp pháo nổ với giá 10.000.000 và thỏa thuận sau khi Y nhận được pháo thì sẽ chuyển tiền qua số tài khoản 0731000918514 của T tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Bắc Giang và địa điểm giao pháo tại khu Công nghiệp N, huyện L, thành phố Hà Nội. Khoảng 12 giờ ngày 31/7/2xx0, T nhấn số tài khoản trên cho Y và chở 03 thùng pháo nổ cho vào cốp xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato; BKS 30F-612.xx và đi từ nhà ở Thôn 8, Đồi Mới, xã T, huyện M, tỉnh Bắc Giang đến khu vực đường nội bộ KCN N, huyện L, thành phố Hà Nội. Trên đường đi, Y nhắn tin cho T số điện thoại 0967413721 của anh Nguyễn Đức C là người lái xe ôm nhận pháo để T liên lạc. Khoảng 18 giờ cùng ngày tại cổng khu vực KCN N, huyện L, thành phố Hà Nội khi T đang bê 03 thùng pháo để lên xe máy BKS 29P1-741.18 cho anh Nguyễn Đức C thì bị Cơ quan Công an huyện L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng Cơ quan Công an Công an huyện L thu giữ của Tô Quang T: 03 thùng giấy Catton dạng bìa cứng, có kích thước tương đương nhau khoảng 30 x 30 x 45cm màu nâu, trên có in chữ nước ngoài màu xanh màu đỏ, in hình quả màu đỏ, bên trong mỗi thùng có chứa 12 hộp, mỗi hộp có kích thước khoảng 14,5x14,5x14,5cm bên ngoài mỗi hộp bọc giấy màu vàng-đỏ, trên giấy có in chữ

nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn. Tổng cộng có 36 hộp nghi là pháo nổ. Ngoài ra thu giữ: 01 xe ô tô con nhãn hiệu Cerato màu đỏ BKS 30F-612.xx có số khung: RNYBC41A6KC148184, số máy: G4FGJH717688 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng trắng có số IMEI: 355734078403032 có lắp sim số 0965100908 đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của anh Nguyễn Đức C: 01 xe máy có nhãn hiệu Honda wave màu đen bạc mang BKS 29P1-741.18 có SK: 39xxHY815478, SM: JA39E0795522; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu vàng có số IMEI: 355xx6011065411 đã qua sử dụng.

Ngày 01/8/2xx0, Cơ quan CSĐT – Công an huyện L ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tô Quang T ở Thôn 8, Đồi Mới, T, M, Bắc Giang không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 7095/KLGD-PC09 ngày 06/8/2xx0 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: 36 khối hình hộp, kích thước mỗi khối hộp (14,5x14,5x14,5)cm bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy màu vàng đỏ trên giấy có in chữ nước ngoài bên trong mỗi khối hộp có 36 ống hình trụ tròn đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 50kg.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện L, Tô Quang T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 189/CT-VKSGL, ngày 13/11/2xx0 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã quyết định truy tố bị cáo Tô Quang T ra trước Tòa án về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Quang T thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo T thừa nhận ngày 31/7/ 2xx0 vì mục đích kiếm lợi nên đã buôn bán 36 hộp pháo nổ, tổng khối lượng: 50kg với nhưng chưa bán được pháo và chưa nhận được tiền thì bị bắt cùng vật chứng.

Người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, bị cáo Tô Quang T nhất trí với lời khai của người làm chứng không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 189/CT-VKSGL, ngày 13/11/2xx0. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: T bố bị cáo Tô Quang T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Tô Quang T mức án phạt tù từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2xx0.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị T: Tịch thu và tiêu hủy: 03 thùng giấy catton dạng bìa cứng đã được đóng gói niêm phong bên trong là phần còn lại trong tổng số 36 khối hộp, mỗi hộp có kích thước khoảng (14,5x14,5x14,5)cm bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy màu vàng - đỏ trên giấy có in chữ nước ngoài bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn, sau khi phòng PC09 – CATP. Hà Nội thu mẫu giám định 2,755kg.

Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng trắng có số IMEI: 355734078403032 có lắp sim số 0965100908 thu giữ của Tô Quang T.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato màu đỏ BKS: 30F-612.xx thu giữ của bị cáo Tô Quang T. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe ô tô trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Hùng sinh – 1991 trú tại: khu 2, xã Bảo Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ, anh Hùng cho T mượn. Khi cho T mượn xe anh Hùng không biết T sử dụng đi bán pháo nổ. Ngày 07/9/2xx0, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe ô tô trên cho anh Hùng.

Đối với chiếc xe máy có nhãn hiệu Honda wave màu đen BKS 29P1-741.18 có SK: 39xxHY815478, SM: JA39E0795522 và chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng có số IMEI: 355xx601106541 thu giữ của anh Nguyễn Đức C. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy trên anh C mua của anh Đỗ Mạnh Hùng, địa chỉ: 312B A9 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội năm 2019, điện thoại không liên

quTnh vi phạm tội. Nên ngày 12/10/2xx0, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy và điện thoại trên cho anh C.

Bị cáo Tô Quang T sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi vào ngày 31/7/ 2xx0 vì mục đích kiếm lợi lấy tiền tiêu sài cho bản thân nên đã buôn bán 36 hộp pháo nổ, tổng khối lượng: 50kg nhưng chưa bán được pháo và chưa nhận được tiền thì bị bắt cùng vật chứng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Tô Quang T: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tô Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định, Lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng đầu năm 2xx0, qua mạng xã hội facebook T có quen người phụ nữ tên là Y ở xã N, huyện L, thành phố Hà Nội. Y có nhờ T mua pháo để đốt vào dịp tết, Y cho T các số điện thoại 0795134808 và 0988900514 của Y, để T liên lạc khi có pháo thì bán cho Y. Đến khoảng tháng 04 năm 2xx0, T mua 36 hộp pháo nổ của một nam thanh niên không rõ nhân thân tại ở ngã tư Kép, M, Bắc Giang với

giá 8.000.000 đồng được cất trong xx bao tải dứa màu xanh. Sau khi mua được số pháo trên, T mang về nhà chia số pháo mua được vào 03 thùng giấy Catton sau đó cất giấu vào hòm gỗ tại bếp của gia đình T. Sáng ngày 31/7/2xx0, Y liên lạc vào số điện thoại 0965100908 của T để hỏi mua pháo, T đồng ý bán cho Y 36 hộp pháo nổ với giá 10.000.000 và thỏa thuận sau khi Y nhận được pháo thì sẽ chuyển tiền qua số tài khoản 0731000918514 của T tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Bắc Giang và địa điểm giao pháo tại khu Công nghiệp N, huyện L, thành phố Hà Nội. Khoảng 12 giờ ngày 31/7/2xx0, T nhấn số tài khoản trên cho Y và chở 03 thùng pháo nổ cho vào cốp xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato; BKS 30F-612.xx và đi từ nhà ở Thôn 8, Đồi Mới, xã T, huyện M, tỉnh Bắc Giang đến khu vực đường nội bộ KCN N, huyện L, thành phố Hà Nội. Trên đường đi, Y nhắn tin cho T số điện thoại 0967413721 của anh Nguyễn Đức C là người lái xe ôm nhận pháo để T liên lạc. Khoảng 18 giờ cùng ngày tại cổng khu vực KCN N, huyện L, thành phố Hà Nội khi T đang bê 03 thùng pháo để lên xe máy BKS 29P1-741.18 cho anh Nguyễn Đức C thì bị Cơ quan Công an huyện L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện L thu giữ của Tô Quang T: 03 thùng giấy Catton dạng bìa cứng, có kích thước tương đương nhau khoảng 30 x 30 x 45cm màu nâu, trên có in chữ nước ngoài màu xanh màu đỏ, in hình quả màu đỏ, bên trong mỗi thùng có chứa 12 hộp, mỗi hộp có kích thước khoảng 14,5x14,5x14,5cm bên ngoài mỗi hộp bọc giấy màu vàng-đỏ, trên giấy có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn. Tổng cộng có 36 hộp nghi là pháo nổ. Ngoài ra thu giữ: 01 xe ô tô con nhãn hiệu Cerato màu đỏ BKS 30F-612.xx có số khung: RNYBC41A6KC148184, số máy: G4FGJH717688 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng trắng có số IMEI: 355734078403032 có lắp sim số 0965100908 đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của anh Nguyễn Đức C: 01 xe máy có nhãn hiệu Honda wave màu đen bạc mang BKS 29P1-741.18 có SK: 39xxHY815478, SM: JA39E0795522; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu vàng có số IMEI: 355xx6011065411 đã qua sử dụng.

[4]. Tại bản Kết luận giám định số 7095/KLGD-PC09 ngày 06/8/2xx0 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: 36 khối hình hộp, kích thước mỗi khối hộp (14,5x14,5x14,5)cm bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy màu vàng đỏ trên giấy có in chữ nước ngoài bên trong mỗi khối hộp có 36 ống hình trụ tròn đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 50kg.

Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo nổ.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 31/7/2xx0, tại khu vực KCN N, xã N, huyện L, thành phố Hà Nội bị cáo Tô Quang T có hành vi buôn bán 36 hộp pháo nổ, tổng khối lượng: 50kg với mục đích để kiếm lời lấy tiền tiêu sài cho bản thân nhưng chưa bán được pháo và chưa nhận được tiền thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tô Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, truy tố bị cáo Tô Quang T ra trước Tòa án theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ là loại hàng hoá Nhà nước cấm kinh doanh nhưng ngày 31/7/2xx0 bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội buôn bán 36 hộp pháo nổ, tổng khối lượng: 50kg với mục đích bán để kiếm lời lấy tiền tiêu sài cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có xx tiền án: Tại Bản án số 123/HSST ngày 20/11/20xx của Tòa án ND huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Tô Quang T 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản; - Bản án phúc thẩm số 609/HSPT ngày 25/11/2010 của Tòa án phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt Tô Quang T 1 năm 6 tháng tù về tội đánh bạc và 7 năm 6 tháng tù về

tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của xx bản án bị cáo phải chấp hành là 09 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/11/2016. Theo quy định của pháp luật thì xx tiền án này của bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Ngoài ra, bị cáo còn có Bố đẻ, Mẹ đẻ là người có công với Cách mạng được Nhà nước trao tặng huân chương kháng C hạng Ba; Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó, bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại **điểm s, h** khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và Pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Tô Quang T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Tô Quang T: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 03 thùng giấy catton dạng bìa cứng đã được đóng gói niêm phong bên trong là phần còn lại trong tổng số 36 khối hộp, mỗi hộp có kích thước khoảng (14,5x14,5x14,5)cm bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy màu vàng - đỏ trên giấy có in chữ nước ngoài bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn, sau khi phòng PC09 – CATP. Hà Nội thu mẫu giám định 2,755kg. **Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu** và tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng trắng, đã qua sử dụng bên trong có sim liên lạc là điện thoại của bị cáo T dùng để sử dụng vào việc mua bán pháo nổ, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết phải tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án: - Đối với người bán pháo cho bị can Tô Quang T do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý;

Đối với đối tượng Y ở N, L, Hà Nội theo T khai là người có sử dụng số điện thoại 0795134808 và 0988900514 để liên lạc mua pháo. Qua điều tra thì xác minh xác định chủ thuê bao số điện thoại 0795134808 đứng tên anh Phạm Văn Tám – Sinh năm 1992, ở thôn Ải, Hợp Thanh, Mỹ Đức, Hà Nội nhưng anh Tám không sinh sống tại địa phương từ năm 2012. Chủ thuê bao số 0988900514 đứng tên anh Sỹ Văn Đại - Sinh năm 1992, ở thôn Phù Đồng 1, Phù Đồng, L, Hà Nội nhưng anh Đại không sử dụng số điện thoại trên. Hiện không xác định được nhân thân, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý;

Đối với anh Nguyễn Đức C khai nhận, anh C làm nghề xe ôm, khoảng 16 giờ 15 phút ngày 31/7/2xx0, khi anh C đang đứng chờ khách ở khu chợ N, L, thì có một người phụ nữ không quen biết, đến thuê anh C 60.000đ để chở mấy thùng hàng, sau đó anh C cho người phụ nữ số điện thoại, người phụ nữ hẹn anh C khi có người gọi điện nhận hàng thì chở về khu vực nhà máy nước ở gần Yên Viên, L, đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày thì Tô Quang T gọi điện thoại cho anh C nhận hàng. Khi T và anh C đang chuyển hàng thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Bản thân anh C không biết các thùng hàng chứa pháo nổ nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý;

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato màu đỏ BKS: 30F-612.xx thu giữ của bị can Tô Quang T. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe ô tô trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Hùng sinh – 1991 trú tại: khu 2, xã Bảo Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ, anh Hùng cho T mượn. Khi cho T mượn xe anh Hùng không biết T sử dụng đi bán pháo nổ. Ngày 07/9/2xx0, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe ô tô trên cho anh Hùng;

Đối với chiếc xe máy có nhãn hiệu Honda wave màu đen BKS 29P1-741.18 có SK: 39xxHY815478, SM: JA39E0795522 và chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng có số IMEI: 355xx601106541 thu giữ của anh Nguyễn Đức C. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy trên anh C mua của anh Đỗ Mạnh Hùng, địa chỉ: 312B A9 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội năm 2019, điện thoại không liên quan vi phạm tội. Nên ngày 12/10/2xx0, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy và điện thoại trên cho anh C.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố: Bị cáo **Tô Quang T** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Tô Quang T **04 (Bốn)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2xx0.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tô Quang T.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng trắng, bên trong có lắp sim liên lạc (Đã qua sử dụng).

- Tịch thu và tiêu hủy: 03 thùng giấy catton dạng bìa cứng đã được đóng gói niêm phong bên trong là phần còn lại trong tổng số 36 khối hộp, mỗi hộp có kích thước khoảng (14,5x14,5x14,5)cm bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy màu vàng - đỏ trên giấy có in chữ nước ngoài bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn, sau khi phòng PC09 – CATP. Hà Nội thu mẫu giám định 2,755kg.

(Số vật chứng, tài sản trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 24/11/2xx0 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Quang T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Bắc Giang; (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Lưu: Vp; Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam